

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về thông số kỹ thuật vùng nước trước cầu cảng số 4, số 5 - bến cảng Tiên Sa

Vùng biển: Đà Nẵng.

Tên luồng: Đà Nẵng.

Căn cứ Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải; Căn cứ Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải; Căn cứ Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

Xét Đơn đề nghị số 1592/CDN-KT ngày 22/10/2026 của Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng về việc công bố thông báo hàng hải thông số kỹ thuật vùng nước trước cầu cảng số 4, số 5 bến cảng Tiên Sa.

Cảng vụ Hàng hải Đà Nẵng thông báo về thông số kỹ thuật của vùng nước trước cầu cảng số 4, số 5 bến cảng Tiên Sa, độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200kHz tính đến mực nước số "0" Hải đồ như sau:

1. Vùng nước trước cầu cảng số 4 (TS4).

Trong phạm vi khu nước trước bến được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
KN1	16°07'22.9"	108°12'27.4"	16°07'19.2"	108°12'34.0"
T1	16°07'23.4"	108°12'31.2"	16°07'19.7"	108°12'37.8"
T2	16°07'15.5"	108°12'37.8"	16°07'11.9"	108°12'44.3"
KN2	16°07'12.0"	108°12'36.4"	16°07'08.4"	108°12'42.9"

Độ sâu đạt: 11.4 (mười một mét tư).

Lưu ý:

- Dải cạn có độ sâu từ 11.0m đến 11.2m, nằm dọc theo tuyến mép cầu, từ điểm T2 về phía hạ lưu khoảng 25m, khu vực rộng nhất lấn vào vùng nước khoảng 5m;

- Dải cạn có độ sâu từ 11.0m đến 11.3m nằm dọc theo tuyến mép cầu, tại khu vực giữa cầu cảng, khu vực rộng nhất lấn vào vùng nước khoảng 5m;

- Dải cạn có độ sâu từ 10.5m đến 11.3m, tại khu vực phía hạ lưu cầu cảng (khu vực điểm T1), khu vực rộng nhất lấn vào vùng nước khoảng 10m;

- Dải cạn có độ sâu từ 11.1m đến 11.3m, từ điểm KN1 về phía thượng lưu khoảng 15m.

2. Vùng nước trước cầu cảng số 5 (TS5).

Trong phạm vi khu nước trước bến được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
KN3	16°07'19.4"	108°12'42.8"	16°07'10.4"	108°12'49.4"
KN7	16°07'18.0"	108°12'44.0"	16°07'14.3"	108°12'50.5"
KN6	16°07'14.1"	108°12'39.0"	16°07'10.4"	108°12'45.5"
T2	16°07'15.5"	108°12'37.8"	16°07'11.9"	108°12'44.3"

Độ sâu đạt: 10.4 (mười mét tư).

Lưu ý: Điểm cạn có độ sâu 10.1m, nằm tại góc điểm KN3, lấn vào vùng nước khoảng 3m về phía hạ lưu.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Tàu thuyền hoạt động trên luồng hàng hải Đà Nẵng đi đúng tuyến luồng, theo hệ thống báo hiệu hàng hải dẫn luồng và tuân thủ theo sự điều động của Cảng vụ Hàng hải Đà Nẵng./.

Ghi chú: Truy cập bản tin Thông báo hàng hải điện tử tại địa chỉ <https://cangvuhanghaidanang.gov.vn/vi/chuyen-muc/thong-bao-hang-hai>

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam (để báo cáo);
- BTL Vùng III Hải quân;
- BTL Vùng Cảnh sát biển II;
- BCH Quân sự thành phố Đà Nẵng;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường TP. Đà Nẵng;
- Sở Xây dựng TP. Đà Nẵng;
- UBND phường Sơn Trà;

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Mai Đăng Hải

- Phòng CSGT đường thủy Công an TP. Đà Nẵng;
- Các Cảng vụ Hàng hải;
- Các Cảng vụ ĐTNĐ;
- Tổng công ty Bảo đảm ATHH Việt Nam;
 - + Bảo đảm ATHH Trung Bộ;
 - + XN khảo sát Bảo đảm ATHH miền Bắc;
 - + Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải miền Bắc
- Chi nhánh Hoa tiêu IV;
- Công ty TNHH MTV Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam;
 - + Đài Thông tin duyên hải Đà Nẵng;
- Các Doanh nghiệp cảng biển tại Đà Nẵng;
- Các Doanh nghiệp đại lý tàu biển;
- Giám đốc (*để báo cáo*);
- Các Phó Giám đốc;
- Các Phòng, Đại diện thuộc đơn vị;
- Website Cảng vụ Hàng hải Đà Nẵng;
- Lưu VT, QLKCHT_(N).